

Số: 396/TTr-UBND

An Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh An Giang)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh An Giang),

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh An Giang), như sau:

I. NGUỒN VỐN ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 (NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH TỈNH AN GIANG)

1. Theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là **16.798.722 triệu đồng**; trong đó, phân bổ chi tiết (90%) là **15.595.769 triệu đồng**, dự phòng (10%) là **1.202.953 triệu đồng**, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Tổng số	Cấp tỉnh quản lý	Cấp huyện quản lý
	Tổng số vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	16.798.722		
1	Phân bổ chi tiết (90%)	15.595.769	13.181.389	2.414.380
-	Vốn đầu tư trong cân đối theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg	6.158.157	4.867.368	1.290.789
-	Vốn thu sử dụng đất	1.721.643	598.052	1.123.591
-	Vốn thu xổ số kiến thiết	7.715.969	7.715.969	
2	Dự phòng (10%)	1.202.953		

2. Quá trình triển khai thực tế từ khi Nghị quyết số 25/NQ-HĐND được thông qua đến nay, phát sinh thêm nguồn vốn cần bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là **405.784 triệu đồng**, bao gồm:

a) Nguồn vốn đầu tư tập trung: tăng 5.045 triệu đồng

Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nên cần cập nhật lại theo số vốn Trung ương giao chính thức qua từng năm.

b) Nguồn vốn xổ số kiến thiết: tăng 171.440 triệu đồng

Theo báo cáo của Sở Tài chính, số thu từ hoạt động xổ số kiến thiết năm 2019 là 1.761.440 triệu đồng, tăng 331.440 triệu đồng so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2019 (1.430.000 triệu đồng), đã thực hiện phân bổ 160.000/331.440 triệu đồng (cập nhật trong Nghị quyết số 25/NQ-HĐND), số còn lại tiếp tục bổ sung, phân bổ là 171.440 triệu đồng.

c) Nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương: 229.299 triệu đồng

Căn cứ Khoản 5, Điều 7, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, quy định:

“5. Bội chi ngân sách địa phương:

Chi ngân sách địa phương cấp tỉnh được bội chi; bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;

Do đó, theo quy định nêu trên, vốn bội chi ngân sách địa phương phải được tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Như vậy, kế hoạch vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ đề nghị xem xét, bổ sung vào kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 229.299 triệu đồng, gồm: (1) Thực hiện vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ năm 2018 là 5.969 triệu đồng; (2) Thực hiện vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ năm 2019 là 10.830 triệu đồng; (3) Kế hoạch vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ năm 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh là 212.500 triệu đồng.

II. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ PHÂN BỐ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2016-2020.

1. Đảm bảo theo nguyên tắc tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND và quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017.

2. Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết tại các Văn bản: Thông tư số 71/2017/TT-BTC ngày 13/7/2017 về Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và kế hoạch tài chính – ngân sách 03 năm 2018-2020; Thông tư 54/2018/TT-BTC ngày 08/6/2018 về Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2019-2021; Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, kế hoạch tài chính – ngân sách 03 năm 2020-2022, kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2021-2025, cụ thể: Phân bổ đảm bảo tối thiểu 50% số thu dự toán từ hoạt động xổ số kiến thiết do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề và y tế. Bố trí tối thiểu 10% cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Sau khi đã bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực nêu trên đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, số thu còn lại (nếu có) bố trí cho các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách tỉnh; Trong tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh tăng thu so với dự toán, địa phương chủ động phân bổ chi đầu tư thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, trong đó ưu tiên chi các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, nông nghiệp, nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn tăng thêm:

- Các công trình còn thiếu vốn và công trình hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

- Các công trình bức xúc được cấp thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2016-2020.

III. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH AN GIANG

Căn cứ số vốn được cập nhật, bổ sung nêu tại mục I và các nguyên tắc, tiêu chí nêu tại mục II nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án phân bổ chi tiết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh), như sau:

1. Tổng các nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020: **16.001.553 triệu đồng**, trong đó:

- Cấp tỉnh quản lý: 13.587.173 triệu đồng.
- Cấp huyện quản lý: 2.414.380 triệu đồng.

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nguồn vốn	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11/12/2019				Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020					Chênh lệch (+, -)
		Tổng số (NST)	Đầu tư tập trung	Xổ số kiến thiết	Sử dụng đất	Tổng số (NST)	Đầu tư tập trung	Xổ số kiến thiết	Sử dụng đất	Bội chi NSDP	
	TỔNG NGUỒN	16.798.722	6.834.110	8.115.969	1.848.643	16.001.553	6.163.202	7.887.409	1.721.643	229.299	-797.169
A	DỰ PHÒNG (10%)	1.202.953	675.953	400.000	127.000						-1202.953
B	NGUỒN VỐN PHÂN BỐ	15.595.769	6.158.157	7.715.969	1.721.643	16.001.553	6.163.202	7.887.409	1.721.643	229.299	405.784
1	Cấp huyện quản lý, phân bổ	2.414.380	1.290.789		1.123.591	2.414.380	1.290.789		1.123.591		
2	Cấp tỉnh quản lý, phân bổ	13.181.389	4.867.368	7.715.969	598.052	13.587.173	4.872.413	7.887.409	598.052	229.299	405.784
2.1	Bù hụt thu NS năm 2017	315.000	315.000			315.000	315.000				
2.2	Hỗ trợ có mục tiêu cho TP.LX	185.000	40.000	145.000		185.000	40.000	145.000			
2.3	Hỗ trợ có mục tiêu cho TX.TC	30.000	15.000	15.000		30.000	15.000	15.000			
2.4	Số vốn phân bổ chi tiết	12.651.389	4.497.368	7.555.969	598.052	13.057.173	4.502.413	7.727.409	598.052	229.299	405.784

Theo Công văn số 2133/TTKQH-TCNS ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Tổng thư ký Quốc hội về việc phương án phân bổ số vốn nguồn ngân sách nhà nước còn lại trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Cụ thể quy định về nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương như sau: “số vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết và cân đối ngân sách địa phương sẽ được phân bổ căn cứ theo số thu thực tế tại địa phương hằng năm... ”.

Theo khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội quy định: “Cho phép các địa phương được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở khả năng thu thực tế, bảo đảm không tăng mức bội chi của ngân sách địa phương hằng năm, triển khai tổng kết vào cuối kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020”.

Nguồn vốn dự phòng (10%) được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo từ đầu kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (*Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017*); Quá trình điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (*Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019*) vẫn còn giữ lại trong tổng mức vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, năm 2020 là năm cuối kỳ của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

- Hằng năm, căn cứ quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương của Trung ương và số thu thực tế của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở số thu thực tế (100%) tại các Nghị quyết giao kế hoạch vốn đầu tư công (đầu năm) và nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công (cuối năm). Do vậy, nguồn vốn dự phòng (10%) giữ lại từ đầu kỳ trung hạn thực tế không còn.

- Cho phép cập nhật điều chỉnh, bổ sung tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo số liệu nêu trên.

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

a) Đối với nguồn vốn đầu tư tập trung:

Nguồn vốn đầu tư tập trung sau điều chỉnh là 6.163.202 triệu đồng, tăng 5.045 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND (6.158.157 triệu đồng). Bố trí bổ sung tăng thêm cho một số dự án, công trình như: Hội trường Huyện ủy Thoại Sơn; Nhà văn hóa Lao động tỉnh; Trụ sở Đội quản lý thị trường số 5 thị xã Tân Châu...

b) Đối với nguồn xổ số kiến thiết:

Nguồn vốn xổ số kiến thiết sau điều chỉnh là 7.887.409 triệu đồng, tăng 171.440 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND (7.715.969 triệu đồng). Bố trí bổ sung tăng thêm cho một số dự án, công trình như: Tạo quỹ đất xây dựng phân hiệu trường Đại học Tôn Đức Thắng; Bệnh viện Sản – Nhi An Giang (khối sản 200 giường); Nhà hát tỉnh An Giang; Xử lý sạt lở bờ sông Hậu khu vực Vàm Nao, Chợ Mới; Khắc phục sạt lở bờ hữu sông Hậu phường Bình Đức, TP Long Xuyên; Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 954 (Đoạn qua thị trấn Phú Mỹ)...

c) Đối với nguồn sử dụng đất:

Nguồn vốn sử dụng đất là 1.721.643 triệu đồng, không đổi so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

d) Đối với nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương

Cập nhật, tổng hợp vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015, với số kế hoạch vốn là 229.299 triệu đồng. Bố trí cho các dự án: Tăng cường khả năng thích ứng và quản lý nước cho vùng thượng nguồn sông Cửu Long, huyện An Phú; Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam-Tiểu dự án thành phố Long Xuyên; Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang; Cung cấp trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Châu Đốc.

2. Phân bổ nguồn vốn do cấp tỉnh quản lý là 13.587.173 triệu đồng, trong đó:

a) Bù đắp hụt thu ngân sách năm 2017 là **315.000 triệu đồng**.

b) Bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn do ngân sách cấp tỉnh quản lý cho Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên với số tiền **185.000 triệu đồng** để thực hiện chi đầu tư nâng cấp các tuyến đường nội ô thành phố Long Xuyên. Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên chịu trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ vốn và danh mục công trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

c) Bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn do ngân sách cấp tỉnh quản lý cho Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu với số tiền **30.000 triệu đồng** để thực hiện chi đầu tư nâng cấp các tuyến đường nội ô thị xã Tân Châu góp phần hỗ trợ nâng đô thị thị xã Tân Châu lên đô thị loại III. Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu chịu trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ vốn và danh mục công trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

d) Số còn lại phân bổ chi tiết là **13.057.173 triệu đồng** (*Danh mục và kế hoạch vốn chi tiết theo các Phụ lục đính kèm*).

(Tờ trình này thay thế tờ trình số 318/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- HDND tỉnh;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các Sở: TC, KH&ĐT;
- KBNN tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTN, KGVX, TH;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Nung